

Số: /BC-UBND
(DỰ THẢO)

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên.

UBND huyện Tủa Chùa Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 trên địa bàn huyện như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2024

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024 được HĐND huyện giao từ đầu năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trên toàn huyện trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện, đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý;

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu nhằm nêu cao ý thức và trách nhiệm chấp hành Pháp luật của toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài nguyên thiên

nhiên để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của huyện trong năm 2024;

Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện việc cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và người dân. Bên cạnh đó gắn trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động để nâng cao ý thức trách nhiệm và có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến trong việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng triển khai thực hiện, thực hành, tiết kiệm chống lãng phí

Căn cứ các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện luôn được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả; trên cơ sở định mức phân bổ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND tỉnh Điện Biên về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bám sát và làm cơ sở, căn cứ xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan quản lý Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp là các chỉ tiêu để đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản cụ thể¹.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

Trên cơ sở nghị quyết HĐND huyện giao và các quy định hiện hành, UBND huyện đã ban hành các Quyết định cụ thể²; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả;

Với dự toán được giao các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn đã chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần

¹ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 29/7/2013 của Thủ tướng; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

² Quyết định số 3207/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý năm 2024 trên địa bàn huyện; Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 về việc ban hành Quy định về quản lý, điều hành ngân sách năm 2024 trên địa bàn huyện; Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện Tủa Chùa về việc tiết kiệm, cắt giảm 5% chi thường xuyên ngân sách năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ.

thiết, hạn chế tối đa việc tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng, triệt để tiết kiệm, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ Nhà nước quy định;

Các đơn vị sự nghiệp đã chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý Nhà nước theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Ngày 24/01/2024, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 67/QĐ-UBND về việc phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện Tòa Chùa giai đoạn 2024-2026;

- Tổng thu ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 15/11/2024 đạt 882.616 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp đạt 880.732 triệu đồng (*đạt 118% dự toán giao*); ước thực hiện cả năm đạt 895.794 triệu đồng (*đạt 119% dự toán giao*);

- Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện 15/11/2024 đạt 24.167 triệu đồng (*đạt 139% dự toán giao*), trong đó thu ngân sách trên địa bàn huyện và xã hưởng 22.282 triệu đồng (*đạt 144% dự toán giao*); ước thực hiện cả năm đạt 25.041 triệu đồng (*đạt 144% dự toán giao*);

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 15/11/2024 đạt 588.360 triệu đồng (*đạt 79% dự toán giao*); ước thực hiện cả năm đạt 893.533 triệu đồng (*đạt 120% dự toán giao*).

- Kết quả thực hiện tiết kiệm trong giao dự toán ngân sách đến thời điểm báo cáo như sau: Giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo dự toán đầu năm (*tại Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện*) với số tiền 7.179 triệu đồng (trong đó: Sự nghiệp giáo dục - Đào tạo tiết kiệm: 4.000 triệu đồng, ngân sách xã tiết kiệm: 1.606 triệu đồng, các đơn vị sự nghiệp, quản lý hành chính, đảng đoàn thể 1.573 triệu đồng); Kinh phí chi chuyên nguồn ngân sách huyện năm 2023 sang năm 2024 (*tại Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện*): 56.127 triệu đồng; Kinh phí tiết kiệm, cắt giảm 5% chi thường xuyên ngân sách năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ (*tại Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện*); 301,300 triệu đồng.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

Để cụ thể hóa các quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; mua sắm tài sản công từ nguồn ngân sách Nhà nước và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản Nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau

khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước;

Đối với việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, UBND huyện tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, tuân thủ các quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và thay thế Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc các Quyết định³.

Việc sử dụng tài sản Nhà nước về xe ô tô đối với các cơ quan, đơn vị tuân thủ theo đúng quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô. Đến thời điểm báo cáo, số lượng phương tiện ô tô của toàn huyện hiện có 06 xe (*xe phục vụ công tác chung*). UBND đã được phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Điện Biên để thực hiện mua sắm tài sản (*xe ô tô phục vụ công tác chung*) với tổng số tiền 1.600 triệu đồng; Thanh lý 01 xe ô tô (*Theo Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh Điện Biên*), nộp ngân sách nhà nước do thanh lý tài sản số tiền 92 triệu đồng; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của UBND tỉnh; thực hiện việc hạch toán, tính khấu hao tài sản cố định đặc thù theo chỉ đạo của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 11/6/2018 và Quyết định số 43/2018/QĐUBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh. Qua đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý, sử dụng tài sản công tại mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; Việc quản lý, sử dụng tài sản công là xe ô tô tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ và Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ Tài chính và các Quyết định của UBND tỉnh. Ngày 26/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (thay thế Nghị định số 04/2019/NĐCP ngày 11/01/1019 của Chính phủ) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2023. UBND tỉnh đã có Công văn số 4826/UBND-KT ngày 16/10/2023 về việc

³ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, đồng thời giao cơ quan chuyên môn mưu nghiên cứu trình UBND tỉnh, Sở Tài chính xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế các Quyết định tiêu chuẩn định mức xe ô tô đã ban hành nếu không còn phù hợp. Đến thời điểm báo cáo, số lượng phương tiện ô tô của toàn huyện (*chiết xuất từ phần mềm quản lý tài sản công*) hiện có 06 xe.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý đầu tư xây dựng, UBND huyện đã chỉ đạo chặt chẽ công tác quản lý vốn XDCB ngay từ khâu giao kế hoạch vốn đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo thứ tự ưu tiên chủ yếu tập trung cho thanh toán các dự án hoàn thành, các dự án đang thi công có khối lượng hoàn thành lớn, các dự án tiếp chi; chỉ bố trí khởi công mới những dự án thực sự cần thiết, phù hợp với khả năng cân đối, bố trí vốn. Việc lựa chọn danh mục, quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt các dự án đầu tư mới được thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn và các tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành.

- **Vốn đầu tư:** Tổng các nguồn vốn đầu tư và vốn sự nghiệp được giao để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình, dự án và các nội dung chính sách hỗ trợ của huyện 364.531,318 triệu đồng, trong đó dự toán năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024: 25.320,438 triệu đồng, đã giải ngân 204.016,627 triệu đồng (*đạt 55,97% kế hoạch vốn giao*), cụ thể:

- Nguồn vốn đầu tư công trung hạn: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được giao 294.106,1 triệu đồng, đã giải ngân 151.019,281 triệu đồng (*đạt 51,35% kế hoạch vốn giao*), chi tiết như sau:

+ Vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh quản lý): Kế hoạch vốn giao 10.000 triệu đồng, đã giải ngân 10.000 triệu đồng (*đạt 100% kế hoạch vốn giao*);

+ Vốn ngân sách địa phương (cấp huyện quản lý): Kế hoạch vốn giao 18.009 triệu đồng, đã giải ngân 9.468,359 triệu đồng (*đạt 52,58% kế hoạch vốn giao*);

+ Vốn ngân sách trung ương: Kế hoạch vốn giao 164.480,1 triệu đồng, đã giải ngân 82.241,981 triệu đồng (*đạt 50,06% kế hoạch vốn giao*);

+ Vốn các Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn giao 101.817 triệu đồng, đã giải ngân 49.308,941 triệu đồng (*đạt 48,43% kế hoạch vốn giao*).

- Vốn cân đối ngân sách huyện, vốn sự nghiệp đầu tư và các nguồn vốn khác: Kế hoạch vốn giao 44.564,780 triệu đồng, đã giải ngân 31.326,631 triệu đồng (*đạt 70,29% so với kế hoạch*), chi tiết như sau:

+ Vốn cân đối ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 19.104 triệu đồng, đã giải ngân 12.466,830 triệu đồng (*đạt 65,26% so với kế hoạch vốn giao*);

+ **Vốn sự nghiệp giáo dục:** Kế hoạch vốn giao 16.377 triệu đồng, đã giải ngân 11.755,562 triệu đồng (*đạt 71,78% so với kế hoạch vốn giao*);

+ **Hoạt động phát triển kinh tế - xã hội:** Kế hoạch vốn giao 3.954 triệu đồng, đã giải ngân 3.402,244 triệu đồng (*đạt 86,05% so với kế hoạch vốn giao*).- **Vốn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa:** Kế hoạch vốn giao 1.760,5 triệu đồng, đã giải ngân 1.442,417 triệu đồng (*đạt 81,93% so với kế hoạch vốn giao*).

- **Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:** Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công kéo dài năm 2022 sang năm 2024: 2.258 triệu đồng, hiện chưa giải ngân.

- **Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công kéo dài năm 2023 sang năm 2024:** 23.602,438 triệu đồng; đã giải ngân: 21.670,715 triệu đồng (*đạt 91,82% kế hoạch vốn giao*), chi tiết cụ thể như sau:

+ **Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:** Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 11.340,749 triệu đồng, đã giải ngân: 10.445,705 triệu đồng (*đạt 92,11% kế hoạch vốn giao*);

+ **Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:** Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 1.262,778 triệu đồng, đã giải ngân: 1.262,778 triệu đồng (*đạt 100% kế hoạch vốn giao*);

+ **Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:** Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2024: 10.998,911 triệu đồng, đã giải ngân: 9.962,232 triệu đồng (*đạt 90,57% kế hoạch vốn giao*).

- **Quyết toán công trình, dự án hoàn thành:** Trên địa bàn huyện có 39 công trình, dự án hoàn thành, với tổng mức đầu tư 336.370,49 triệu đồng, trong đó dự án do tỉnh quản lý 14 dự án với tổng mức đầu tư 234.451 triệu đồng, UBND huyện quản lý 24 dự án với tổng mức đầu tư 98.919,49 triệu đồng, UBND các xã, thị trấn quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; cụ thể:

+ **Dự án hoàn thành đã thẩm tra phê duyệt quyết toán 32 dự án** với tổng mức đầu tư 244.390 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 214.141 triệu đồng; giá trị quyết toán 208.787 triệu đồng⁴.

+ **Dự án hoàn thành đã gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán nhưng chưa phê duyệt quyết toán là 02 dự án** với tổng mức đầu tư 10.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 9.050 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 9.054 triệu đồng⁵;

⁴ Dự án do UBND tỉnh quản lý đã phê duyệt quyết toán 09 dự án với tổng mức đầu tư 160.461 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 143.019,3 triệu đồng; giá trị quyết toán 143.019,3 triệu đồng; Dự án hoàn thành do UBND huyện quản lý đã phê duyệt quyết toán 23 dự án với tổng mức đầu tư 83.929,49 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 80.121,93 triệu đồng; giá trị quyết toán 80.104,36 triệu đồng.

⁵ UBND tỉnh quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 7.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 6.141,21 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 6.100,08 triệu đồng; UBND huyện quản lý 0 dự án với tổng mức đầu tư 0 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 0 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 0 triệu đồng; UBND xã quản lý 01 dự án với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng; giá trị đề nghị quyết toán 2.954,1 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 2.954,1 triệu đồng.

+ Dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán 05 dự án với tổng mức đầu tư 81.980 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 68.433 triệu đồng⁶.

Đã quán triệt và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các đơn vị chủ đầu tư tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước, thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm quyền phê duyệt danh mục đầu tư; đề xuất các chuẩn mực đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn đầu tư. Chấp hành quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay trong giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án; đẩy nhanh công tác quyết toán vốn công trình hoàn thành nhằm đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả trong quá trình xây dựng, đảm bảo thực hiện việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư hiệu quả, phát hiện và xử lý những sai phạm, kịp thời thu hồi vốn cho ngân sách. Thường xuyên kiểm tra chất lượng các công trình, đôn đốc các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư, nhà thầu, kịp thời tháo gỡ những khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện thi công và giải ngân các dự án đảm bảo đúng kế hoạch.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

Thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp và Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách Nhà nước, các quy định của các cấp, các ngành quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước. Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong thời gian qua xác định rõ trách nhiệm của mình trong quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện nghiêm túc trong việc đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật. Cơ quan tổ chức được giao quản lý, sử dụng có kế hoạch khai thác, sử dụng, bảo quản và tu bổ đảm bảo hiệu quả trong sử dụng tài sản.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Thực hiện Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về quy chế phối hợp trong công tác thu thuế tài nguyên, tiền cấp quyền, phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND huyện đã chỉ đạo, yêu cầu các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác khoáng sản thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước nhằm tăng thu ngân sách, thực hiện tiết kiệm trong khai thác sử dụng tài nguyên; chỉ đạo các cơ

⁶ Tỉnh quản lý đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 04 dự án với tổng mức đầu tư là 66.990 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 59.883,08 triệu đồng; UBND huyện quản lý đang lập hồ sơ đề nghị quyết toán là 01 dự án với tổng mức đầu tư là 14.990 triệu đồng; giá trị cấp phát thanh toán 8.550 triệu đồng.

quan, đơn vị tăng cường công tác kiểm tra về quản lý đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định, qua đó đã hạn chế việc sử dụng lãng phí tài nguyên. Các hoạt động khai thác khoáng sản được kiểm soát tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi trường; công tác bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ đầu nguồn.

- **Đất đai:** Thực hiện thống kê đất đai năm 2023 gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 và điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 trên địa bàn; Trình UBND tỉnh thu hồi và giao 32.482,9m² đất cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các công trình, dự án⁷; thông báo thu hồi đất, kế hoạch thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện; quyết định giao 6.072,09 ha đất lâm nghiệp chưa có rừng cho 4.575 chủ sử dụng đất trên địa bàn các xã, thị trấn⁸; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 14 trường hợp; cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp liền kề sang đất ở đô thị cho 05 hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thị trấn Tòa Chùa với tổng diện tích 0,08 ha.

- **Lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản:** Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên trên địa bàn; phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tham gia kiểm tra tại thực địa Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường Lâu Câu Phình (xã Lao Xả Phình) - Làng Sảng (xã Tả Sìn Thàng) và công trình Đường giao thông Hấu Chua - Làng Giang, xã Sín Chải.

- **Lĩnh vực bảo vệ môi trường:** Ban hành Chỉ thị về bảo vệ môi trường; chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường; quản lý, xử lý chất thải và vệ sinh môi trường; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Nước thế giới; ngày Khí tượng thế giới và Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024; phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh tham gia kiểm tra cấp Giấy phép môi trường của Trung tâm y tế huyện.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc theo Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 về nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ

⁷ Công an tỉnh Điện Biên xây dựng trụ sở làm việc của công an xã Xá Nhè với diện tích giao là 1.461,1 m²; UBND huyện xây dựng Công trình sân vận động với diện tích giao là 31.021,8 m².

⁸ Xã Sín Chải giao 590,4 ha, số hộ giao là 395 hộ; xã Tả Sìn Thàng diện tích giao là 401,06 ha, số hộ giao là 365 hộ; xã Xá Nhè giao 1313,0 ha, số hộ giao là 783 hộ; xã Huổi Sô diện tích giao là 521,4 ha, số hộ giao là 402 hộ; xã Tả Phình diện tích giao là 545,2 ha, số hộ giao là 337 hộ; xã Sinh Phình diện tích giao là 440,7 ha, số hộ giao là 369 hộ; xã Lao Xả Phình diện tích giao là 580,9 ha, số hộ giao là 417 hộ, xã Trung Thu diện tích giao 409 ha cho 273 hộ, xã Mường Báng diện tích giao 180,6ha cho 139 hộ, xã Mường Đun diện tích giao là 586,5 ha cho 517 hộ, xã Tòa Chùa diện tích giao là 480 ha cho 528 hộ, Thị trấn Tòa Chùa diện tích giao là 22,8 ha cho 50 hộ.

quan, đơn vị tỉnh Điện Biên, nhằm nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn huyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giáo dục phẩm chất, đạo đức lối sống cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ chuyên kỹ thuật lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; tinh thần, thái độ chất lượng phục vụ Nhân dân, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Thực hiện tốt các nội quy, quy chế về kỷ luật lao động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ nhận thức chính trị, kiến thức về quản lý để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu quan trọng trong Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện;

- Công tác lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức đã được UBND huyện triển khai hàng năm trên cơ sở nhu cầu của các đơn vị, theo vị trí việc làm. Việc đào tạo, bồi dưỡng đã cơ bản đáp ứng nhu cầu, từng bước thực hiện có hiệu quả tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ kiến thức, trình độ năng lực quản lý, điều hành, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08/10/2018. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2024 của tỉnh và của UBND huyện;

6.1. Lĩnh vực giáo dục: Giáo dục và Đào tạo tiếp tục được tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, quy mô trường lớp tiếp tục được rà soát, sắp xếp theo hướng giảm đầu mối, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và của ngành giáo dục.

- Triển khai hiệu quả, đúng quy định Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, phù hợp điều kiện thực tế. Tổ chức thành công kỳ thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, tỷ lệ tốt nghiệp THPT và tương đương đạt 98,44%, thi tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 03 đến dưới 36 tháng tuổi đạt 32,3% (*thấp hơn 1,9% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ huy động trẻ từ 3 đến 5 tuổi đạt 99,9% (*thấp hơn 0,1% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 99,9% (*thấp hơn 0,1% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ huy động học sinh 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 99,9% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch giao*); tỷ lệ học sinh 11 tuổi vào lớp 6 đạt 94,4% (*thấp hơn 2% so với kế hoạch giao*); tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 96,2% (*cao hơn 1,1% so với với kế hoạch giao*); 15 tuổi vào lớp 10 đạt 73,93% (*cao hơn 3,43% so với kế hoạch giao*); 15-18 tuổi học THPT đạt 87,23% (*cao hơn 16,23% so với kế hoạch giao*);

- Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục duy trì vững chắc và từng

bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định⁹. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm. Số trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia 24/41 trường; tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia và được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt 58,53%. Thực hiện kỳ 1 năm học 2024-2025, toàn huyện có 42 cơ sở giáo dục với 756 nhóm, lớp và 21.739 học sinh, học viên¹⁰

6.2. Lĩnh vực đào tạo: Công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường. UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố năm 2024; hực hiện xin chủ trương và đăng ký, ra quyết định cho cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng¹¹; mở 27 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 939 học viên; 12 lớp tập huấn với 890 học viên¹².

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong nhân dân

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, phòng ban, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền rộng rãi tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", các cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau" và "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần yêu nước, thương nòi, “lá lành đùm lá rách”, “mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; sẵn sàng hỗ trợ vượt qua khó khăn. Tiếp tục đẩy mạnh nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ văn hóa thể thao và Du lịch;

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa

⁹ Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; 11/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 09/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

¹⁰ Mầm non: 14 trường, 253 nhóm, lớp với tổng số 5.945 trẻ, trong đó: Nhà trẻ 61 nhóm với 1.406 trẻ; mẫu giáo 192 lớp với 4.539 trẻ; tiểu học 13 trường và 02 trường liên cấp có học sinh tiểu học, 304 lớp với tổng số 8.184 học sinh; trung học cơ sở 10 trường trực thuộc Phòng GD&ĐT và 02 trường liên cấp trực thuộc Sở GD&ĐT có học sinh THCS, 147 lớp với tổng số 5648 học sinh; THPT 04 trường, 47 lớp với tổng số 1.785 học sinh; 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên 05 lớp bổ túc THPT với 177 học viên.

¹¹ Đồng ý cho 06 người tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp; bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện và tương đương; 04 người đi học Cao cấp lý luận chính trị; 13 người đi học trung cấp lý luận chính trị; 01 người đi đào tạo trình độ thạc sỹ; 03 cán bộ xã đi đào tạo trình độ đại học; phê duyệt danh sách 130 cán bộ, công chức, viên chức công tác, tiếp xúc, làm việc trực tiếp với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện tham gia lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số - tiếng Mông; đăng ký bồi dưỡng 19 người tham gia bồi dưỡng nâng cao nhận thức an toàn trên không gian số với mô hình đào tạo trực tuyến MOOC “daotao.ai”; 32 người tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024 do Sở Nội vụ tổ chức.

¹² 01 lớp Văn thư - Lưu trữ 132 học viên; 01 lớp Thi đua - Khen thưởng 121 học viên; 02 lớp Tín ngưỡng, tôn giáo 122 học viên; 01 lớp Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 56 học viên; 03 lớp Tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp luật 239 học viên; 01 lớp Nghiệp vụ CCHC, kiểm soát TTHC 98 học viên; 03 lớp kiến thức dân tộc 122 học viên.

bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời phê phán những cá nhân có hành vi, vi phạm, gây lãng phí. Kết quả thực hiện như sau: Tổ chức treo 262 băngôn tuyên truyền, 40 lượt tuyên truyền trên xe thông tin lưu động¹³; xây dựng 50 bài tuyên truyền dịch bằng 3 thứ tiếng (Kinh, Thái, Mông) để tuyên truyền trên xe thông tin lưu động; xây dựng 68 bản tin, 687 tin, 116 phóng sự, 34 trang truyền hình cơ sở, trên 557 bài đăng trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của huyện và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;

Duy trì tốt công tác thu, tiếp sóng các chương trình truyền thanh - truyền hình của Trung ương, chương trình thời sự của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên; tiếp phát lại 4.560 giờ sóng truyền thanh, 96 giờ phát sóng phát thanh của địa phương;

Tập trung triển khai các hoạt động xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục triển khai nâng cấp, điều chỉnh cấu trúc giao diện; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã kết nối liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản được ký số đạt 98,16%.

8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

Thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, UBND huyện đã chỉ đạo, giao các cơ quan chuyên môn triển khai một số hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện hàng năm, nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, cụ thể:

Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan công sở: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện phần đầu hàng năm tiết kiệm tối thiểu 5% tổng điện năng tiêu thụ trong năm theo quy định tại Quyết định 706/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị điện tiêu thụ tại cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời xây dựng và ban hành nội quy, quy chế sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị và công sở, thực hiện các biện pháp tăng cường tiết kiệm điện như: tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi phòng và hết giờ làm việc; tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm; hạn chế tối đa sử dụng bóng đèn sợi đốt; cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc tại cơ quan, đơn vị, công sở; thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung một cách hợp lý, hiệu quả, sử dụng tối đa 50% số lượng đèn chiếu sáng chung ở hành lang, khu vực sân, cổng, tường rào. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, công sở thực

¹³ Tuyên truyền: Mừng Đảng, mừng xuân Giáp Thìn năm 2024; hội xuân xã Sính Phình; 94 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; năm Du lịch Quốc gia Điện Biên năm 2024; 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024); 49 năm ngày giải phóng Miền Nam (30/4/1975 - 30/4/2024) và 138 năm ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 - 01/5/2024); Lễ hội Hoa Ban và ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ VIII năm 2024; an toàn giao thông, Đề án 06; chuyên đổi số...;

hiện tiết kiệm điện, đảm bảo cho việc tiết kiệm điện đi vào nề nếp, thường xuyên, ổn định và lâu dài. Thực hiện phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025. Xử lý nghiêm đối với cá nhân, tập thể vi phạm quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đó có nội dung thực hành tiết kiệm điện;

Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng: UBND huyện thường xuyên đôn đốc, quán triệt, yêu cầu các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời, chiếu sáng giao thông trong việc thực tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện bảo đảm tiết kiệm tối thiểu 10% tổng điện năng tiêu thụ trong giai đoạn 2021 - 2025 phục vụ cho các hoạt động chiếu sáng trên địa bàn huyện;

Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình, hộ kinh doanh: Triển khai phát động phong trào thi đua gia đình tiết kiệm điện tại thành phố và các huyện, tuyên truyền tới các tổ dân phố về việc vận động người dân hưởng ứng tham gia và thực hiện tiết kiệm điện, giới thiệu các mô hình tiết kiệm điện tiêu biểu của địa phương, mô hình "gia đình tiết kiệm điện", kịp thời phổ biến, nhân rộng diện áp dụng, nhằm nâng cao ý thức của mỗi người dân về thực hành tiết kiệm điện, chống lãng phí trong mỗi gia đình. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan cung cấp dịch vụ về điện, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện để tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể Nhân dân và tổ chức tham gia hưởng ứng chiến dịch "Giờ trái đất" hằng năm bằng việc thực hiện tắt các bị điện không cần thiết. Toàn huyện có 12/12 xã, thị trấn, 111/120 thôn, bản, tổ dân phố có điện lưới quốc gia.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- **Công tác thanh tra:** Xây dựng và thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2024, trong năm đã tiến hành 04 cuộc thanh tra và đã ban hành kết luận thanh tra¹⁴. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nợ ngân sách Nhà nước 281.775.968 đồng, đã thu hồi, nợ ngân sách Nhà nước số tiền 110.548.000 đồng, kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể và 37 cá nhân;

- Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND các xã: Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Sớ. Qua thanh tra đã chỉ ra những ưu điểm, tồn tại trong việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân; đồng thời đã chỉ đạo các đơn vị

¹⁴ Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách; việc chi trả chế độ cho giáo viên và học sinh tại các trường: Mầm non Sính Phình; Mầm non Trung Thu; Mầm non Sín Chải; Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND các xã: Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Sớ trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật trong quản lý ngân sách; Thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách tại Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa - Thông tin; Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách tại UBND các xã: Tả Sín Thàng, Lao Xã Phình, Sín Chải.

được thanh tra thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, khắc phục những yếu kém trong công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Tiến hành kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023; Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện.

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện dự toán ngân sách, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị dự toán trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra có hướng dẫn, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm, khắc phục những yếu kém trong công tác quản lý (theo Quyết định số 452/QĐ-TCKH ngày 12/9/2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về việc thành lập đoàn kiểm tra tình hình quản lý ngân sách và sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện Tủa Chùa năm 2024).

- **Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:** Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng, giải quyết cơ bản các vụ việc mới phát sinh từ cơ sở. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức tiếp 26 lượt, với 35 người. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tiếp nhận 02 đơn tố cáo, 29 đơn kiến nghị phản ánh điều kiện xử lý, 16 đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện, giao các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện giải quyết¹⁵, 15 đơn không thuộc thẩm quyền, chuyển các cơ quan liên quan giải quyết.

- **Phòng, chống tham nhũng:** Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản phòng ngừa tham nhũng của các cấp, các ngành liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức. Đến thời điểm hiện tại, toàn huyện có 67 đơn vị với 205 lượt người kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Công tác giải ngân thực hiện một số nguồn vốn còn chậm như: Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn trong nước (30% cấp huyện quản lý) đạt 34%; Chi sự nghiệp môi trường đạt 56%; Chương trình MTQG nông thôn mới vốn sự nghiệp đạt 20%; Chi chương trình mục tiêu nhiệm vụ khác đạt 19% dự toán giao...

2. Một số xã còn lúng túng trong việc triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất do chưa có hướng dẫn việc mua sắm cây trồng, vật nuôi và những hàng hóa dịch vụ do người dân trực tiếp sản xuất; ngoài ra, các cơ sở cung ứng cấp con giống trên địa bàn không đáp ứng theo quy định của Luật chăn nuôi, khó khăn cho việc thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất. Mặc dù Quốc hội ban hành nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; theo đó có cơ chế mua con giống do

¹⁵ Phòng TN&MT 07 đơn, Hạt Kiểm lâm huyện 02 đơn, Ban QLDA 03 đơn, Phòng Nội vụ 02 đơn, Công an huyện 01 đơn, Phòng LĐTĐ&XH 01 đơn.

người dân sản xuất, tuy nhiên, con giống do người dân sản xuất không đáp ứng được quy định của Luật chăn nuôi, nên khó khăn trong quá trình thực hiện.

3. Công tác phòng ngừa, tự kiểm tra, thanh tra của một số cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa được quan tâm thường xuyên, hoạt động chưa hiệu quả; việc xử lý các sai phạm còn thiếu kiên quyết nên dẫn đến tình trạng xem nhẹ và tái phạm.

4. Công tác kiểm tra, giám sát còn chồng chéo, thực hiện bởi nhiều cơ quan, đơn vị, nội dung chồng chéo, trùng lặp...

5. Trình độ năng lực của cán bộ, công chức một số đơn vị cấp xã không đồng đều, còn lúng túng trong tổ chức thực hiện, chưa nắm rõ các quy định của Trung ương, của tỉnh...

6. Sự phối hợp giữa cơ quan nhà nước và quần chúng nhân dân trong công tác đấu tranh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đôi khi còn chưa chặt chẽ.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kịp thời cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách Nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhân rộng điển hình người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tiếp tục thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả; trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định hiện hành và các cơ chế, chính sách nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, năng lượng, kinh phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến Nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian, tiền bạc của Nhân dân.

6. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản Nhà nước.

7. Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản của Nhà nước, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của Nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí. Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, của Huyện ủy và UBND huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong việc quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chú trọng nhân rộng gắn với khen thưởng, biểu dương kịp thời những tấm gương điển hình, người tốt, việc tốt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Tăng cường sự phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và quần chúng nhân dân trong công tác đấu tranh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Trong công tác quản lý ngân sách, tiền, tài sản Nhà nước

Chấp hành thực hiện đầy đủ các kiến nghị trong Kết luận Thanh tra, Kiểm toán đã phát hành; nghiêm túc rút kinh nghiệm khắc phục những hạn chế thiếu sót không đáng có đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán chỉ ra;

Chủ động rà soát các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Trung ương, của tỉnh đã và mới ban hành để thực hiện cập nhật, điều chỉnh, áp dụng các tiêu chuẩn, định mức kịp thời để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện;

Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước; quản lý sử dụng tài sản đúng quy định, lập kế hoạch mua sắm tài sản đúng theo định mức tiêu chuẩn của từng loại tài sản tránh gây thất thoát, lãng phí tiền ngân sách Nhà nước; Lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Tiếp tục thực hiện tiết kiệm trong chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, sự nghiệp công: Thực hiện cắt giảm các khoản chi mua sắm chưa thật cần thiết, hạn chế mua sắm tài sản đắt tiền, giảm tối đa các cuộc hội nghị, cắt giảm các khoản chi tiếp khách, các đoàn đi công tác, tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu và phương tiện đi lại; thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành, đặc biệt là chính sách an sinh xã hội, đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng chế độ, chính sách và kịp thời;

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 và các Nghị định, Thông tư, Quyết định, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản liên quan hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công khi Chính phủ ban hành đến các cơ quan, đơn vị thuộc huyện quản lý;

Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải căn cứ vào tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định về ngân sách Nhà nước. Không bố trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả, từng bước giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.

3. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng

Tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu thanh toán và giải ngân các chương trình, dự án theo tiến độ, kế hoạch giao. Chủ động rà soát kế hoạch vốn đã giao của các chương trình, dự án đang triển khai; trên cơ sở đó, thực hiện thu hồi, dừng triển khai đối với các dự án không đảm bảo tiến độ, hiệu quả để điều hòa, phân bổ kế hoạch vốn cho các công trình đảm bảo tiến độ; trong đó, tập trung ưu tiên cho các công trình đã có khối lượng hoàn thành, các dự án tiếp chi để hạn chế nợ đọng xây dựng cơ bản, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao;

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các khâu trong quá trình đầu tư bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện;

Đối với các công trình, dự án khởi công mới, chỉ xem xét cho chủ trương triển khai đối với các công trình, dự án khởi công mới đã bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, đã xác định được nguồn vốn cụ thể; về trình tự, thủ tục triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công;

Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành. Đối với các trường hợp đã bố trí, phân bổ vốn đầu tư nhưng chưa thật sự cần thiết hoặc sử dụng chưa đúng quy định thì cần có biện pháp điều chỉnh, thu hồi, đồng thời có kế hoạch bố trí, sử dụng vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả hơn;

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư theo các quy định hiện hành; thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây lãng phí, tổn thất nguồn lực Nhà nước trong quá trình thực hiện;

Đẩy mạnh công tác phối hợp thực hiện việc quyết toán dự án hoàn thành của các cơ quan chức năng liên quan trong việc thực hiện thẩm tra, thẩm định quyết toán, thường xuyên thực hiện việc rà soát và xử lý dứt điểm việc lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành tồn đọng, không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn cho các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư về công tác quản lý dự án đầu tư, trong đó cần tập trung đối với các đơn vị có dự án hoàn thành chậm công tác quyết toán.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, chấp hành luật pháp trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh để nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức trong thực thi công vụ;

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện; nghiên cứu, đề nghị đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân. Thực hiện công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính và tiết kiệm chi phí.

5. Trong công tác thanh tra, kiểm tra

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ theo quy định hiện hành tập trung vào một số lĩnh vực dễ gây thất thoát lãng phí như: Quản lý, sử dụng đất đai; các dự án đầu tư sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước; các Chương trình mục tiêu Quốc gia; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc...;

Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, các kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của các cá nhân và tập thể liên quan đến sai phạm; kiến nghị xử lý trách nhiệm phải cụ thể đối tượng, địa chỉ, đơn vị công tác nhằm làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành kiểm điểm để xử lý và là cơ sở để đôn đốc, kiểm tra theo dõi việc thực hiện.

6. Trong công tác tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện

Tiếp tục quán triệt thực hiện tiết kiệm năng lượng theo Nghị quyết 55-NQ/TW định hướng việc phát triển ngành năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó cải thiện chất lượng sử dụng năng lượng và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xem là quốc sách quan trọng và trách nhiệm của toàn xã hội;

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025;

Góp phần thực hiện mục tiêu chung của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019; Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 06/8/2020 của Tỉnh ủy Điện Biên về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị Về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên được ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của UBND tỉnh Điện Biên;

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh;

Tăng cường kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định tại Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

7. Phối hợp, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư tại cộng đồng trong việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về phòng chống tham nhũng, xử lý các hành vi tham nhũng; phát huy vai trò trách nhiệm của Ban thanh tra Nhân dân và công dân trong công tác giám sát việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 trên địa bàn huyện của UBND huyện Tủa Chùa./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy viên UBND huyện;
- Các ĐB HĐND tỉnh ứng cử tại Tủa Chùa;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- TT. HĐND, Lãnh đạo UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lường Tuấn Anh